

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

V/v thực hiện nghiêm các quy định
liên quan đến quản lý, sử dụng
tài sản công.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Phước.

Thực hiện Báo cáo số 12/BC-HĐND-KTNS ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về kết quả giám sát việc quản lý, sử dụng một số tài sản công trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 3408/STC-GCS ngày 11/10/2024 về việc thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công;

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định chi tiết thi hành Luật; khắc phục những hạn chế đối với việc sử dụng tài sản công chưa thực sự hiệu quả; góp phần phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt là việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, gồm: lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; tổ chức thực hiện

theo Đề án đã được phê duyệt; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh, liên kết, xác định giá cho thuê tài sản công....

2. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công: Công văn số 3432/UBND-TH ngày 11/11/2022 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý tài sản công; Công văn số 3730/UBND-TH ngày 02/12/2022 về việc đăng tải Thông tin trên trang thông tin điện tử về tài sản công; Công văn số 620/UBND-TH ngày 28/2/2023 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 1985/UBND-TH ngày 16/6/2023 về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Công văn số 373/UBND-TH ngày 25/01/2024 về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2024; Công văn số 3605/UBND-TH ngày 04/9/2024 về tăng cường công tác quản lý, hạch toán tài sản công...

3. Khẩn trương rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với cơ sở nhà, đất chưa thực hiện phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ đảm bảo yêu cầu tại Kế hoạch số 71/KH-BCĐ 167 ngày 16/3/2022 của Ban chỉ đạo 167 tỉnh Bình Phước. Trường hợp các cơ sở nhà, đất chưa đủ điều kiện sắp xếp, đề nghị xác định cụ thể tiến độ (thời gian) thực hiện từng khâu (lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án; tổng hợp báo cáo kê khai và phương án đề xuất; kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất; lấy ý kiến của các cơ quan, địa phương có liên quan; lập phương án xử lý; phê duyệt phương án xử lý,...) và trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan, báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trước ngày 20/11/2024. Đồng thời, đẩy nhanh các bước thực hiện thanh lý tài sản trên đất, bán đấu giá quyền sử dụng đất; điều chuyển tài sản; thu hồi tài sản... theo phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

4. Đối với tài sản công là quỹ đất công: kiểm tra, rà soát, cập nhật cụ thể, đầy đủ quỹ đất công, khu đất công, lô đất công¹ trên địa bàn để thực hiện tốt công tác quản lý và khai thác có hiệu quả và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trước ngày 20/11/2024.

5. Cơ quan Thanh tra cấp huyện và cấp tỉnh:

Trong quá trình thanh tra trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị cần lưu ý nội dung thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung; việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; triển

¹ Theo điểm a, mục 1, điểm b, mục 2 Phần IV Kế hoạch số 71/KH-BCĐ 167 ngày 16/3/2022 của Ban chỉ đạo 167 tỉnh Bình Phước.

khai quyết liệt Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; được hướng dẫn tại Thông tư số 29/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công. Ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện; các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng: Nghiêm túc thực hiện quy định tại Điều 27 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ (gọi tắt Nghị định số 06/2021/NĐ-CP); được sửa đổi bởi khoản 7 Điều 11 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về bàn giao hạng mục công trình, công trình xây dựng cho cơ quan, đơn vị thụ hưởng để quản lý, sử dụng và hạch toán tài sản công. Trong đó, việc bàn giao phải đảm bảo các nội dung sau:

a) Việc bàn giao công trình đưa vào sử dụng phải tuân theo các yêu cầu sau:

- Đã thực hiện nghiệm thu công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng.

- Bảo đảm an toàn trong vận hành, khai thác khi đưa công trình vào sử dụng.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, có thể bàn giao toàn bộ hoặc một số công trình thuộc dự án để đưa vào sử dụng nhưng trước khi bàn giao phải hoàn thành đầu tư xây dựng bảo đảm đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo phân kỳ đầu tư, thiết kế xây dựng đã được phê duyệt, bảo đảm kết nối với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, phù hợp với nội dung dự án và quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp nhận công trình theo đúng hợp đồng đã ký kết với nhà thầu. Người tham gia bàn giao công trình phải chịu trách nhiệm về sản phẩm do mình xác nhận trong quá trình bàn giao công trình xây dựng.

Trường hợp chủ đầu tư không đồng thời là người quản lý sử dụng công trình thì chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao công trình xây dựng cho chủ quản lý sử dụng công trình sau khi đã tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng. Việc bàn giao công trình xây dựng phải được lập thành biên bản.

c) Khi bàn giao công trình xây dựng, nhà thầu thi công xây dựng phải giao cho chủ đầu tư các tài liệu gồm:

- Bản vẽ hoàn công.
- Quy trình hướng dẫn vận hành.
- Quy trình bảo trì công trình.
- Danh mục các thiết bị, phụ tùng, vật tư dự trữ thay thế.
- Các tài liệu cần thiết khác có liên quan.

d) Trường hợp chưa bàn giao được công trình cho chủ quản lý sử dụng thì chủ đầu tư có trách nhiệm tạm thời quản lý, vận hành công trình xây dựng.

e) Đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, chủ đầu tư còn phải có trách nhiệm bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình khác theo quy định của Chính phủ.

f) Căn cứ vào điều kiện cụ thể, công trình, từng phần công trình, hạng mục công trình đã hoàn thành và được nghiệm thu theo quy định được bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị khai thác, sử dụng.

Trường hợp bàn giao công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, trước khi bàn giao phải hoàn thành xây dựng các công trình thuộc hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình khác (nếu có) trong dự án theo kế hoạch xây dựng nêu tại báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án hoặc dự án thành phần đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Chủ đầu tư tổ chức lập 01 bộ hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình theo quy định tại Phụ lục 9 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, bàn giao cho chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình khi tổ chức bàn giao hạng mục công trình, công trình xây dựng.

Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ này trong suốt quá trình khai thác, sử dụng.

g) Trường hợp đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng từng phần thì chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình, lập và bàn giao hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành, bảo trì công trình đối với phần công trình được đưa vào sử dụng.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp kịp thời có văn bản báo cáo Sở Tài chính phối hợp các đơn vị chức năng tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TTTU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT(M.Anh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**